

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2021

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần: Luật quốc tế

Tên tiếng Anh: Public International Law

- Mã học phần: 011245

Số tín chỉ: 03

- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Luật kinh tế/Luật đầu tư – kinh doanh

+ Bậc đào tạo: Đại học

+ Hình thức đào tạo: Chính quy

+ Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

1.2. Khoa/Bộ môn/Giảng viên phụ trách học phần: Khoa Kinh tế - Luật/ Bộ môn Luật

1.3. Mô tả học phần:

Luật quốc tế là môn học thuộc kiến thức cơ sở ngành luật kinh tế; cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật quốc tế điều chỉnh các mối quan hệ quốc tế giữa các thực thể công (quốc gia, các dân tộc đang đấu tranh giành quyền tự quyết, các tổ chức quốc tế), như: biên giới, lãnh thổ quốc gia, biển, ngoại giao, lãnh sự ... Những kiến thức về khái niệm, bản chất đặc thù, nội dung của các quan hệ tư pháp quốc tế; các loại nguồn, cách thức áp dụng mỗi loại nguồn tư pháp quốc tế; các khái niệm, đặc trưng cơ bản của xung đột pháp luật, cách thức giải quyết xung đột pháp luật.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 03 tín chỉ:

+ Nghe giảng lý thuyết: 36 tiết

+ Làm bài tập trên lớp + Thảo luận : 9 tiết

+ Tự học: 90 giờ

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần học trước: Lý luận Nhà nước và pháp luật

- Các học phần học song hành:

- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):

- Các yêu cầu khác đối với học phần: Do nội dung môn học được thiết kế từ khái quát đến chi tiết, những vấn đề trình bày ở chương trước sẽ tiếp tục được vận dụng ở chương sau nên nếu sinh viên tham dự giờ giảng liên tục theo lịch giảng và làm đầy đủ bài tập thì sẽ dễ dàng nắm bắt được những vấn đề chủ yếu của môn học. Ngoài ra việc thảo luận với các bạn cùng học cũng rất hữu ích vì sẽ không phải mất quá nhiều thời gian tự tìm hiểu.

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

- *Kiến thức:* Môn học Luật quốc tế nhằm trang bị cho người học một số vấn đề như sau:

+ Trình bày được khái niệm, sự hình thành của công pháp quốc tế; các nguyên tắc cơ bản, nguồn của công pháp quốc tế; những vấn đề pháp lý liên quan đến quốc gia; các khái niệm, bản chất, đặc thù, nội dung của các quan hệ tư pháp quốc tế.

+ Phân tích được các nội dung cơ bản của luật quốc tế như: quốc tịch, lãnh thổ quốc gia, biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền quốc gia, quan hệ ngoại giao, lãnh sự; các vấn đề về xung đột pháp luật, áp dụng pháp luật nước ngoài. Thảo luận được các vấn đề về xác định thẩm quyền của tòa án quốc gia đối với các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài, cũng như các vấn đề cơ bản liên quan đến việc công nhận và thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài, quyết định của trọng tài nước ngoài.

Vận dụng kiến thức được học để lập luận, trình bày về các quy định, tập quán quốc tế trong lĩnh vực tư pháp quốc tế

- *Kỹ năng:*

+ Thành thạo năng lực thu thập, xử lý thông tin một cách độc lập, sử dụng phương tiện hiện đại để truy cập thông tin tư liệu điện tử của quốc tế.

+ Vận dụng được kiến thức đã học trong phân tích và giải quyết tình huống cụ thể của công pháp quốc tế,

+ Nhận diện và phân biệt được quan hệ TPQT với các quan hệ dân sự, quan hệ thương mại, quan hệ lao động, quan hệ công pháp quốc tế....

- *Mức tự chủ và chịu trách nhiệm*

+ Hình thành sự chủ động trong nghiên cứu, bổ sung và củng cố trình độ nhận thức về các vấn đề quốc tế trong bối cảnh hội nhập;

+ Chủ động vận dụng các kiến thức đã học trong phân tích và giải quyết các vấn đề hội nhập của Việt Nam;

+ Hình thành tính tự tin, bản lĩnh cho SV

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1. Chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu		Chuẩn đầu ra học phần	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT
Kiến thức	Ks1	Nắm được những vấn đề chung và kiến thức về các ngành luật cơ bản của Luật quốc tế (công pháp quốc tế và tư pháp quốc tế).	Ks1 Giải thích được các nội dung cơ bản của luật quốc tế và liên hệ với các ngành luật tương ứng của Luật quốc nội Việt Nam. Ks2 Phân tích, đánh giá được những tác động của luật quốc tế đối với quá trình hoàn thiện và phát triển của hệ thống pháp luật Việt Nam. Ks3 Đưa ra được quan điểm cá nhân về lãnh thổ, biên giới
	Ks2	Phân tích được các nội dung cơ bản của các vấn đề pháp lý liên quan đến quốc tịch, lãnh thổ quốc gia, quan hệ ngoại giao và lãnh sự; các quy định của pháp luật về xung đột pháp luật, phương pháp giải quyết xung đột pháp luật trong các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài.	
	Ks3	Phân tích, vận dụng được kiến thức để giải quyết tình huống cụ thể của luật quốc tế..	
Kỹ năng	Ss1	Thành thạo năng lực thu thập, xử lý thông tin một cách độc lập, tư duy phản biện với các vấn đề của luật quốc tế	Ss1. Làm việc độc lập, tư duy phản biện, làm việc nhóm. Ss2. Phân tích, tổng hợp, đánh giá chứng cứ, nhận định đúng sai theo quy định của pháp luật để có hướng giải quyết. Ss3: Tổ chức và điều hành các buổi sinh hoạt khoa học, thuyết trình, giải thích.
	Ss2	Hình thành và phát triển kỹ năng tổng hợp, so sánh, phân tích, đánh giá, lập luận, tư vấn để giải quyết tình huống cụ thể trong các quan hệ quốc tế (công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế).	
	Ss3	Thực hiện lập kế hoạch, thuyết trình và trao đổi các vấn đề liên quan đến giải quyết các vấn đề của công pháp quốc tế và tư pháp quốc tế.	
Năng lực tự	As1	Hình thành sự chủ động trong nghiên cứu, bổ sung và củng cố	

chủ, tự chịu trách nhiệm		trình độ nhận thức về các vấn đề quốc tế trong bối cảnh hội nhập.	As1 Có tư cách đạo đức chuẩn mực trong hoạt động nghề nghiệp As2 Tích cực, chủ động tìm hiểu các quy định pháp lý quốc tế và giải quyết các vấn đề quốc tế liên quan đến Việt Nam.
	As2	Chủ động vận dụng các kiến thức đã học trong phân tích và giải quyết các vấn đề hội nhập của Việt Nam.	

3.2 Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

T T	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	Chương 1: Khái quát chung về luật quốc tế	Ks1, Ks2, Ks3	Ss1	As1
2	Chương 2: Dân cư trong luật quốc tế	Ks1, Ks2, Ks3	Ss1 Ss2	As1 As2
3	Chương 3. Lãnh thổ - biên giới quốc gia trong luật quốc tế	Ks1, Ks2, Ks3	Ss1 Ss2	As1 As2
4	Chương 4. Luật ngoại giao và lãnh sự	Ks1, Ks2, Ks3	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2
5	Chương 6: Tranh chấp và giải quyết tranh chấp quốc tế	Ks1, Ks2, Ks3	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
Tuần 1: Từ: Đến...	Chương 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ LUẬT QUỐC TẾ 1.1 Khái niệm luật quốc tế 1.2 Các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế 1.3 Mối quan hệ giữa luật quốc tế và luật quốc gia 1.4. Nguồn của luật quốc tế 1.4.1. Khái niệm về nguồn của luật quốc tế 1.4.2. Giá trị pháp lý và giá trị áp dụng các loại nguồn của luật quốc tế	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		
Tuần 2: Từ: Đến...	1.4.3. Những vấn đề pháp lý cơ bản về điều ước quốc tế - Khái niệm điều ước quốc tế - Trình tự ký kết điều ước quốc tế - Hiệu lực của điều ước quốc tế - Bảo lưu điều ước quốc tế - Gia nhập điều ước quốc tế - Thực hiện điều ước quốc tế	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
Tuần 3 Từ: Đến...	Chương 2 DÂN CƯ TRONG LUẬT QUỐC TẾ 2.1 Tổng quan về dân cư trong luật quốc tế 2.1.1 Định nghĩa 2.1.2 Các bộ phận dân cư 2.2 Những vấn đề pháp lý cơ bản về người nước ngoài 2.2.1 Khái niệm người nước ngoài 2.2.2. Chế độ pháp lý dành cho người nước ngoài 2.2.3. Quyền cư trú chính trị	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		
Tuần 4: Từ: ... Đến...	Chương 3 LÃNH THỔ - BIÊN GIỚI QUỐC GIA TRONG LUẬT QUỐC TẾ 3.1 Những vấn đề pháp lý cơ bản về lãnh thổ quốc gia 3.1.1 Khái niệm lãnh thổ 3.1.2 Lãnh thổ quốc gia	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		
Tuần 5: Từ: Đến...	3.2 Biên giới quốc gia 3.2.1 Khái niệm biên giới quốc gia 3.2.2 Những vấn đề pháp lý cơ bản về biên giới quốc gia					GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	3.3 Chế độ pháp lý của các vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia 3.3.1 Nội thủy, 3.2.2 Lãnh hải					những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		
Tuần 6: Từ: Đến...	3.4 Chế độ pháp lý của các vùng biển thuộc quyền chủ quyền quốc gia 3.4.1 Tiếp giáp lãnh hải 3.4.2 Đặc quyền kinh tế 4.4.3 Thềm lục địa	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		
Tuần 7: Từ: Đến...	Chương 4 LUẬT NGOẠI GIAO VÀ LÃNH SỰ 4.1 Khái niệm, nguyên tắc và nguồn của luật ngoại giao và lãnh sự 4.1.1 Khái niệm và nguyên tắc của luật ngoại giao và lãnh sự 4.1.2 Nguồn của luật ngoại giao và lãnh sự 4.2 Cơ quan đại diện ngoại giao 4.2.1 Khái niệm, chức năng và cơ cấu tổ chức của	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	cơ quan đại diện ngoại giao 4.2.2 Các quyền ưu đãi và miễn trừ ngoại giao							
Tuần 8: Từ: Đến...	4.3 Cơ quan lãnh sự 4.3.1 Khái niệm, chức năng và cơ cấu tổ chức của cơ quan lãnh sự 4.3.2 Các quyền ưu đãi và miễn trừ lãnh sự	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		
Tuần 9: Từ: Đến...	Chương 5: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP QUỐC TẾ 5.1 Khái niệm và phân loại tranh chấp quốc tế 5.1.1 Khái niệm tranh chấp quốc tế 5.1.2 Phân loại tranh chấp quốc tế 5.2 Nguồn luật giải quyết tranh chấp quốc tế 5.2.1 Nguồn luật nội dung giải quyết tranh chấp quốc tế 5.2.2 Nguồn luật tố tụng giải quyết tranh chấp quốc tế	4	1		10	GV: Thuyết trình, SV: nghe giảng, ghi chép những nội dung cần thiết, trao đổi, thảo luận.		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	5.3 Các biện pháp hoà bình giải quyết tranh chấp quốc tế 5.3.1 Các biện pháp chính trị-ngoại giao 5.3.2 Các biện pháp tài phán quốc tế 5.3.3 Giải quyết tranh chấp theo quy định của UNCLOS 1982							
		36	9		90			

5. Học liệu

1. Tài liệu chính

- [1]. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Quốc tế*, Nxb. CAND, Hà Nội, 2019.
[2] Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Tư pháp quốc tế*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2007.

2. Tài liệu tham khảo:

- [1] PGS. TS. Nguyễn Hồng Thao (chủ biên), *Luật quốc tế và những vấn đề thực tại Việt Nam*, Nhà xuất bản Thanh Niên, 2019.
[2] TS. Ngô Hữu Phước, *Luật Biển (Sách chuyên khảo)*, Nxb. CTQG Sự thật, 2021.
[3] TS. Nguyễn Minh Tuấn, *Giới hạn chính đáng đối với các quyền con người, quyền công dân trong pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam (sách chuyên khảo)*, Nxb. Hồng Đức, 2015.
[4] Hiệp định EVIPA và EVFTA giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu EU;
[5] Hiến chương Liên Hiệp Quốc;
[6] Công ước Viên về Ngoại giao năm 1961;
[7] Công ước của Viên về Lãnh sự năm 1963;

- [8] Quy chế tòa án quốc tế;
 [9] Luật ký kết, gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế;
 [10] Luật quốc tịch Việt Nam và Quốc hội khóa XII kỳ họp thứ tư số 24/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;
 [11] Công ước Viên về Luật Điều ước năm 1969.
 [12] Công ước Viên về Luật biển năm 1982.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

6.1 Đánh giá quá trình: trọng số 40% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CỜ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	Điểm chuyên cần: Sinh viên đi học thường xuyên, không vắng quá 20% số buổi học và tích cực tham gia các hoạt động của lớp mà GV phân công.	- Đánh giá thái độ tích cực, tính kỷ luật của sinh viên đối với môn học. - Đánh năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tự định hướng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp.	As1, As2,	10%
2	Bài tập cá nhân: Trong quá trình học sẽ có các câu hỏi và giải bài tập tình huống giảng viên yêu cầu trên lớp hoặc giao về nhà.	- Đánh giá được mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của từng sinh viên.	Ks1, Ks2, Ks3 Ss1, Ss2, Ss3 As1, As2	20%
3	Thảo luận: GV sẽ đưa ra các tình huống thực tế hoặc giả định, SV tiến hành thảo luận theo nhóm. Mỗi nhóm sẽ cử một đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, GV hoặc các nhóm khác sẽ đặt câu hỏi hoặc	- Đánh giá mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của SV để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ quốc tế... thuộc nội dung môn học. - Đánh giá được khả năng vận dụng được các kiến thức trong	Ks1, Ks2, Ks3 Ss1, Ss2, Ss3, As1, As2	20%

	phản biện, nhóm lập luận để bảo vệ quan điểm của mình.	môn học nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan. - Đánh giá được kỹ năng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, kỹ năng nói trước đám đông, kỹ năng làm việc nhóm của SV.		
4	Kiểm tra giữa kỳ: Kiểm tra giữa kỳ 60 phút bằng hình thức nhận định đúng/sai giải thích và bài tập tình huống, nội dung từ chương 1 đến chương 6.	- Đánh giá khả năng tra cứu và vận dụng các văn bản pháp lý quốc tế trong nội dung môn học. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng các tình huống cụ thể. - Đánh giá khả năng tư duy hệ thống, giải quyết các vấn đề thực tế được đưa ra trong bài kiểm tra.	Ks1, Ks2; Ks3 Ss1, Ss2; Ss3; As1, As2	50%
	TỔNG			100%

6.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 60% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
BÀI THI TỰ LUẬN Bài thi 75 phút, bao gồm phần nhận định đúng/sai giải thích (5 điểm) và phần tình	Đánh giá về kiến thức: - Đánh giá khả năng tra cứu, vận dụng các văn bản pháp lý quốc tế. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống cụ thể.	Ks1, Ks2, Ks3	50%

hướng 1-2 tình huống (5 điểm). -Phân nhận định đúng sai, giải thích (mỗi câu 1 điểm). -Phân bài tập tình huống, 1 hoặc 2 bài tập tình huống về công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế. (Nội dung bao quát toàn bộ chương trình môn học)	Đánh giá về kỹ năng: - Đánh giá khả năng giải quyết tình huống. - Đánh giá khả năng tra cứu và vận dụng các quy định pháp luật trong giải quyết tình huống. - Đánh giá được khả năng lập luận và tư duy pháp lý. - Đánh giá khả năng phân tích, phản biện để bảo vệ được quan điểm cá nhân;	Ss1, Ss2, Ss3	40%
	Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm: - Đánh giá tính tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức và kỹ năng được học. - Đánh giá tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc cập nhật kiến thức mới.	As1, As2	10%
Tổng			100%

P. Hiệu trưởng ✓



PGS.TS Hồ Thủy Tiên

P. Trưởng khoa



Trưởng bộ môn

